

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH - UBND

Phú An, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025”;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025”;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;
- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;
- Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0;
- Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động

các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh gia lai giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện Đak Pơ về phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử trên địa bàn xã.

- Ứng dụng CNTT rộng rãi trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, gắn với cải cách hành chính nhằm phục vụ đắc lực cho hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị.

- Từng bước hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn xã và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; góp phần duy trì và nâng xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử của xã trong những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục triển khai, phổ biến các dịch vụ công trực tuyến 3, 4 đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công tỉnh Gia Lai tại địa chỉ <http://dichvucong.gialai.gov.vn> đến người dân, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị thuộc xã.

- 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sử dụng hiệu quả Hệ thống QLVB&ĐH. 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 50% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật).

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được thực hiện thông qua Hệ thống một cửa điện tử.

- Đảm bảo trang bị máy tính cho CBCC: Tỷ lệ máy tính/CBCC đạt 100%; 100% máy được kết nối internet.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộp thư công vụ và thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc.

- 100% cuộc họp trực tuyến từ tỉnh, huyện đến xã được tổ chức thông suốt.

- Hạ tầng CNTT đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử.

- Đảm bảo Trang TTĐT của UBND xã công khai đầy đủ thông tin theo các quy định của pháp luật và công khai tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ, điều hành, xử lý công việc, phục vụ cải cách hành chính; 100% cán bộ, công chức làm công tác hành chính tại cơ quan nhà nước sử dụng thành thạo máy tính (*tin học cơ bản*).

- Áp dụng đồng thời các biện pháp bảo vệ an toàn an ninh thông tin như: hệ thống thiết bị tường lửa; cài đặt các chương trình quét, diệt virus, sao lưu dữ liệu; áp dụng chính sách đảm bảo an toàn thông tin kết hợp với giáo dục ý thức bảo vệ an toàn an ninh thông tin cho người dùng; an toàn về nguồn điện, chống sét, phòng cháy chữa cháy, kiểm soát ra vào, an ninh phòng máy chủ.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Ban hành Quyết định, Kế hoạch thúc đẩy ứng dụng CNTT trên địa bàn xã; Tạo lập môi trường chính sách khuyến khích cho đội ngũ cán bộ, công chức có chuyên môn về CNTT ở xã.

- Ban hành các quy chế quản lý, khai thác sử dụng các hệ thống phần mềm dùng chung của xã như: Hệ thống QLVB&ĐH, một cửa điện tử...

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động ứng dụng CNTT của xã.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung ứng dụng, phát triển CNTT vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp máy tính, thiết bị tin học cho cán bộ, công chức cấp huyện duy trì đạt tỷ lệ 100%, cấp xã 100% để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

- Tập trung triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đầu tư hạ tầng CNTT cho các cơ quan, đơn vị: Nâng cấp, mở rộng mạng nội bộ kết nối trong mỗi đơn vị, giữa các đơn vị các cấp; nâng cấp hệ thống mạng, máy chủ, hệ thống bảo mật và sao lưu, phục hồi dữ liệu.

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục phát triển, nâng cấp Trang TTĐT của xã, đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của UBND xã, đồng thời là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của xã. Hoàn thiện Trang TTĐT của xã với đầy đủ thông tin về chủ trương, chính sách, quy định, thủ tục hành chính, quy trình làm việc, các dự án đầu tư, đấu thầu và mua sắm, thông tin hoạt động của các cơ quan theo quy định của nhà nước.

- Đảm bảo thông tin trao đổi, giao dịch giữa các cơ quan nhà nước của xã được lưu chuyển trên mạng, giảm thiểu việc sử dụng giấy. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng. Cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ qua mạng internet.

- Đề tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng DVCTT mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của địa phương, cần tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Đưa việc khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống DVCTT mức độ 3, 4 để phục vụ người dân, doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong cải cách hành chính, phải được quan tâm sâu sát và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ qua DVCTT; chủ động tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia DVCTT, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực cho mình nhằm giảm thời gian, chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần chung tay cải cách hành chính.

+ Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã tăng cường tuyên truyền về việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua hệ thống DVCTT mức độ 3, 4 tại cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.gialai.gov.vn>.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật ở các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt để nâng cao năng lực và nhận thức việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ CBCCVC và người lao động.

- Các cơ quan, đơn vị có giải pháp bảo mật, chống xâm nhập thông qua thiết bị ngăn chặn; đầu tư mua phần mềm diệt virus có bản quyền.

- Đầu tư kinh phí cho dịch vụ an toàn thông tin mạng theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp tích cực với đội ứng cứu sự cố về an ninh mạng của tỉnh trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Tham gia các lớp diễn tập, ứng cứu sự cố mất an toàn thông tin.

5. Phát triển nguồn nhân lực

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

IV. GIẢI PHÁP

- Tranh thủ nguồn chi cho dự án đầu tư phát triển, các nguồn tài trợ, ngân sách của huyện hàng năm để thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án phát triển và ứng dụng CNTT.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở để đẩy mạnh công tác tuyên truyền; ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để góp phần nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận và tham gia vào các dịch vụ Chính phủ số. Lồng ghép, gắn công tác tuyên truyền xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số với tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang TTĐT của xã để tạo kênh tương tác hiệu quả giữa cơ quan chính quyền với người dân, doanh nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ ứng dụng, phát triển CNTT đảm bảo an toàn an ninh thông tin, đào tạo nguồn nhân lực CNTT trong kế hoạch ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử xã:

- Chủ động tham mưu UBND xã thống nhất chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án về CNTT trong các cơ quan hành chính Nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Tham mưu UBND xã trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước xã năm 2022 đạt hiệu quả.

2. Văn hóa xã hội (phụ trách lĩnh vực Văn hóa, thông tin xã):

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn và các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp báo cáo đánh giá về kết quả ứng dụng CNTT của xã theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử xã đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Quản trị, duy trì hoạt động có hiệu quả Trang thông tin điện tử xã.

3. Văn phòng – Thống kê:

- Quản lý, vận hành có hiệu quả các hệ thống: Hệ thống QLVB&ĐH cấp xã; hệ thống Một cửa điện tử cấp xã đảm bảo công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã đạt hiệu quả.

4. Tài chính – Kế toán:

- Cân đối ngân sách, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí; đánh giá về việc sử dụng kinh phí của Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đúng mục đích, có hiệu quả.

5. Chủ nhiệm trung tâm Văn hóa, Thể thao:

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã về nội dung các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử tại xã.

- Giúp Ban biên tập Cổng TTĐT xã cung cấp tin bài về hoạt động kinh tế - xã hội của xã.

Duy trì hoạt động hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã.

6. Các cơ quan, đơn vị:

Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong cơ quan, đơn vị mình. Phối hợp và triển khai những nhiệm vụ liên quan trong kế hoạch đã phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn xã Phú An. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy ;
- TT HĐND ;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Vũ Thanh

